TOÀ ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ KON TUM** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HNGĐ-ST
Ngày 06 - 6 - 2025
V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ KON TUM - TỈNH KONTUM

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Nghiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sương và ông A Ưm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân T phố Kon Tum - tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Kon Tum, tỉnh KonTum tham gia phiên toà: Bà Y Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 260/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2024 về việc *" Ly hôn, tranh chấp nuôi con "* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2025/DSST-QĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1981. (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Tân Lập A, xã Đắk Hring, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum;

- Bị đơn: Anh Ngô Chí T, sinh năm 1973. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 101 Hàm Nghi, tổ 4, phường Duy Tân, T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/11/2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Kim L trình bày và yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Kim L và anh Ngô Chí T tự nguyện kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân phường Duy Tân, T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum ngày 06 tháng 11 năm 2007. Sau khi kết hôn chung sống hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn gia đình. Đến tháng 10 năm 2024 thì mâu thuẫn gia đình xảy ra trầm trọng hơn nên chị L phải dẫn 02 con bỏ đi nơi khác sinh sống từ

đó cho đến nay. Về nguyên nhân mâu thuẫn, chủ yếu là do anh T sống không có trách nhiệm với vợ con, một mình chị L phải nuôi con và lo toan mọi việc trong gia đình, anh T thường xuyên gây áp lực về tinh thần như chửi bới, xúc phạm, đánh đập con cái, dẫn đến con phải nghỉ học lớp 9. Đến nay, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã đã đến mức trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ, chị L quyết định khởi kiện xin ly hôn với anh T và không rút đơn. Tại phiên tòa chị L giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án xem xét, xử cho chị được ly hôn với anh Ngô Chí T theo quy định của pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Huỳnh Gia Nhi, sinh ngày 19/02/2009 và Ngô Gia Bảo, sinh ngày 11/12/2016. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu giải quyết. Nợ chung: Không.

- *Ý kiến của bị đơn anh Ngô Chí T*: Anh Ngô Chí T đã được Tòa án thông báo, triệu hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T không tham gia tố tụng, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của chị L; Đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Kon Tum phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện tốt các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của pháp luật; Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn anh Ngô Chí T không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung vụ án: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Huỳnh Thị Kim L. Chị Huỳnh Thị Kim L được ly hôn với anh Ngô Chí T. Vì, chị L và anh T đã không còn chung sống với nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về con chung: Giao con chung là cháu Ngô Huỳnh Gia Nhi, sinh ngày 19/02/2009 và Ngô Gia Bảo, sinh ngày 11/12/2016 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết;

Án phí dân sự sơ thẩm chị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Huỳnh Thị Kim L có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum giải quyết về việc "ly hôn và tranh chấp nuôi con chung" với anh Ngô Chí T. Bị đơn anh Ngô Chí T có nơi cư trú tại số 101 Hàm Nghi, tổ 4, phường Duy Tân, T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân T phố Kon Tum.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho đương sự theo quy định tại Điều 208, 209, 210, 211 của BLTTDS. Bị đơn anh Ngô Chí T không có yêu cầu phản tố, không cung cấp chứng cứ. Quá trình giải quyết vụ án anh T không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nên được coi là bị đơn đã từ bỏ một phần về quyền và nghĩa vụ của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án đã mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 09/5/2025 anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay ngày (06/6/2025) anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án xét xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung vụ án:

- Xét về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Kim L và anh Ngô Chí T tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Duy Tân, T phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum ngày 06 tháng 11 năm 2007. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh T là hôn nhân hợp pháp.

- Xét về mâu thuẫn vợ chồng thấy rằng: Mâu thuẫn của vợ chồng Chị L và anh T xuất phát từ trong cuộc sống chung, theo chị L trình bày thì đều do anh T thiếu trách nhiệm đối với vợ con, về kinh tế chị L phải một mình nuôi con và lo toan mọi việc trong gia đình, anh T không có đóng góp gì. Về tinh thần anh T thường xuyên gây áp lực chửi bới vợ, con, thậm chí xúc phạm, đánh đập con cái, dẫn đến con phải nghỉ học lớp 9. Do mâu thuẫn gia đình quá căng thẳng nên chị L đã nhiều lần nộp đơn ra Tòa án xin ly hôn từ năm 2022 nhưng vì các con nên chị L lại rút đơn về đoàn tụ gia đình. Đến tháng 10/2024 mâu thuẫn lại tiếp tục xảy ra rất trầm trọng nên chị L quyết định dẫn 02 con ra thuê nhà ở riêng cho đến nay. Về tình cảm vợ chồng không còn, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm đến ai.

Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã hòa giải để cho vợ chồng quay về đoàn tụ, nhưng chị L vẫn kiên quyết ly hôn vì tình cảm vợ chồng anh chị không thể hòa giải, hàn gắn được, anh T vắng mặt không tham gia hòa giải tại Tòa án.

Hội đồng xét xử xét thấy, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của HĐTPTANDTC hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình và quy định tại Điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì chị L và anh T đã vi phạm Luật hôn nhân và gia đình về tình nghĩa vợ chồng. Không quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau; vợ, chồng sống ly thân, bỏ mặc nhau sống ra sao thì sống nên được xác định hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, chị L xin ly hôn với anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận, xử cho chị Huỳnh Thị Kim L được ly hôn với anh Ngô Chí T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Huỳnh Gia Nhi, sinh ngày 19/02/2009 và Ngô Gia Bảo, sinh ngày 11/12/2016. Sau khi ly hôn, chị L đề nghị giao cháu Nhi và cháu Bảo cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy vợ, chồng có quyền thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con nhưng do anh T không tham gia tố tụng nên Tòa án không hòa giải được việc ai là người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và các bên cũng không thỏa thuận được với nhau nên HĐXX sẽ quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con. Thấy rằng, từ khi vợ chồng sống ly thân, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Cháu Nhi và cháu Bảo vẫn được chị L chăm sóc tốt khi không có sự quan tâm về mọi mặt, không đóng góp tiền nuôi con của anh T. Lời khai của hai cháu trong hồ sơ cũng thể hiện hai cháu có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, theo quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình thì chị L yêu cầu Tòa án giao con chung là cháu Nhi và cháu Bảo cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện của chị L.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57 và các Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2024 của chị Huỳnh Thị Kim L về việc *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"* đối với anh Ngô Chí T.

1. Về Quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Kim L được ly hôn với anh Ngô Chí T.

2. Về con chung: Giao cho chị Huỳnh Thị Kim L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung là Ngô Huỳnh Gia Nhi, sinh ngày 19/02/2009 và Ngô Gia Bảo, sinh ngày 11/12/2016 cho đến khi các con đủ 18 tuổi và tự lập được. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Ngô Chí T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Ngô Chí T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không ai được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Huỳnh Thị Kim L phải chịu 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số: 0000292 ngày 06/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Kon Tum. Chị L đã nộp đủ tiền án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nguyên đơn chị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/6/2025). Bị đơn anh T vắng mặt tại phiên tòa, thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày anh T được tống đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà nẵng;
- TAND tỉnh KonTum
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THADS TP KonTum;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Bá Nghiên